Lúc này, Pháp và Nhật tuy mâu thuẫn với nhau nhưng đều hoảng sợ trước lực lượng cách mạng nên đã nhanh chóng câu kết với nhau. Mấy hôm sau, Nhật thả tù binh Pháp và cho quân Pháp trở lại đóng các đồn bốt ở Lạng Sơn. Thực dân Pháp tiến hành khủng bố phong trào cách mạng ở Bắc Sơn. Chúng đốt phá làng bản, tập trung dân, bắn giết những người tham gia khởi nghĩa.

Khởi nghĩa Bắc Sơn có ý nghĩa lịch sử quan trọng, mở đầu phong trào đấu tranh vũ trang giải phóng dân tộc sau khi có chủ trương chuyển hướng đấu tranh của Đảng ; giúp Đảng ta rút ra những bài học quý báu về khởi nghĩa vũ trang, chọn thời cơ khởi nghĩa.

### b) Khởi nghĩa Nam Kì (23 – 11 – 1940)

Tháng 11 – 1940, xảy ra cuộc xung đột giữa thực dân Pháp và Thái Lan. Chính quyền thực dân bắt thanh niên Việt Nam và Cao Miên đi làm bia đỡ đạn. Nhân dân Nam Kì và binh lính đã đấu tranh phản đối việc đưa binh lính ra mặt trận.

Trong bối cảnh đó, Xứ uỷ Nam Kì chuẩn bị phát động nhân dân khởi nghĩa và cử đại biểu ra Bắc xin chỉ thị của Trung ương.

> Lúc này, trước những thay đổi của tình hình thế giới và trong nước, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng được triệu tập từ ngày 6 đến ngày 9 – 11 – 1940 tại làng Đình Bảng (Từ Sơn – Bắc Ninh). Hội nghị đề ra chủ trương trong tình hình mới : xác định kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương là đế quốc Pháp – Nhật ; quyết định duy trì đội du kích Bắc Sơn để xây dựng thành lực lượng vũ trang cách mạng ; tiến tới thành lập căn cứ du kích ; quyết định đình chỉ khởi nghĩa vũ trang ở Nam Kì vì thời cơ chưa chín muồi.

Hình 36. Lược đồ khởi nghĩa Nam Kì